ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TUYÊN QUANG	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 21/KH-UBND	*Tuyên Quang, ngày 25 tháng 01 năm 2025*

KẾ HOẠCH

Theo dõi tình hình thi hành pháp luật trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang năm 2025

Căn cứ Nghị định số 59/2012/NĐ-CP ngày 23/7/2012 của Chính phủ về theo dõi tình hình thi hành pháp luật, được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 32/2020/NĐ-CP ngày 05/3/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 59/2012/NĐ-CP ngày 23/7/2012 về theo dõi tình hình thi hành pháp luật *(viết tắt là Nghị định số 59/2012/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 32/2020/NĐ-CP))*;

Căn cứ Thông tư số 04/2021/TT-BTP ngày 21/6/2021 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn thi hành Nghị định số 59/2012/NĐ-CP ngày 23/7/2012 về theo dõi tình hình thi hành pháp luật và Nghị định số 32/2020/NĐ-CP ngày 05/3/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 59/2012/NĐ-CP *(viết tắt là Thông tư số 04/2021/TT-BTP)*;

Căn cứ Quyết định số 127/QĐ-TTg ngày 15/01/2025 của Thủ tướng Chính phủ về ban hành Kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật trong lĩnh vực trọng tâm, liên ngành năm 2025 *(viết tắt là Quyết định số 127/QĐ-TTg)*;

Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang ban hành Kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang năm 2025, như sau:

A. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

I. MỤC ĐÍCH

1. Thực hiện các nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu của Ủy ban nhân dân tỉnh và các cơ quan liên quan trong việc thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2025 đã được giao tại Nghị quyết số 158/2024/QH15 ngày 12/11/2024 của Quốc hội khóa XV về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2025; Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 08/01/2025 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2025; Nghị quyết số 69/NQ-HĐND ngày 05/12/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Tuyên Quang về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh năm 2025.

2. Tổ chức triển khai thực hiện đồng bộ, toàn diện, có hiệu quả Nghị định số 59/2012/NĐ-CP *(được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 32/2020/NĐ-CP)* và các nhiệm vụ được giao tại Quyết định số 127/QĐ-TTg.

3. Xem xét, đánh giá khách quan thực trạng thi hành pháp luật, nhất là lĩnh vực trọng tâm, liên ngành trên địa bàn tỉnh để kịp thời phát hiện những tồn tại, vướng mắc, bất cập và đề xuất, kiến nghị các giải pháp nhằm tiếp tục nâng cao hiệu quả thi hành pháp luật và hoàn thiện hệ thống pháp luật.

II. YÊU CẦU

1. Thực hiện đầy đủ nguyên tắc, phạm vi trách nhiệm, nội dung và hình thức theo dõi thi hành pháp luật được quy định tại Nghị định số 59/2012/NĐ-CP *(được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 32/2020/NĐ-CP)*.

2. Bảo đảm sự lãnh đạo, chỉ đạo thường xuyên của Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh trong quá trình tổ chức thi hành pháp luật.

3. Xác định nội dung công việc, thời hạn hoàn thành và trách nhiệm của các Sở, ban, ngành, địa phương trong việc triển khai thực hiện nhiệm vụ được giao.

4. Bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ giữa các Sở, ban, ngành, địa phương, các cơ quan, đơn vị có liên quan; huy động sự tham gia của các tổ chức chính trị- xã hội, các tổ chức, cá nhân trong công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật.

B. NỘI DUNG KẾ HOẠCH

I. THEO DÕI TÌNH HÌNH THI HÀNH PHÁP LUẬT TRONG LĨNH VỰC TRỌNG TÂM, LIÊN NGÀNH

1. Lĩnh vực, phạm vi, đối tượng theo dõi tình hình thi hành pháp luật

1.1. Theo dõi tình hình thi hành pháp luật trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường

a) Phạm vi theo dõi: Tình hình thi hành pháp luật về cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và thu hồi đất; lập, quản lý hành lang bảo vệ nguồn nước.

b) Thời gian lấy số liệu theo dõi:

+ Tình hình thi hành pháp luật về cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và thu hồi đất: Từ ngày 01/8/2024 đến ngày 31/7/2025.

+ Tình hình thi hành pháp luật về lập, quản lý hành lang bảo vệ nguồn nước: Từ ngày 01/7/2024 đến ngày 30/6/2025.

c) Đối tượng theo dõi: Các cơ quan, đơn vị có liên quan đến việc thi hành pháp luật về cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và thu hồi đất; lập, quản lý hành lang bảo vệ nguồn nước trên địa bàn tỉnh.

d) Cơ quan chủ trì: Cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý nhà nước về lĩnh vực tài nguyên và môi trường.

đ) Cơ quan, đơn vị phối hợp: các Sở, ban, ngành liên quan; Ủy ban nhân dân cấp huyện.

1.2. Theo dõi tình hình thi hành pháp luật trong lĩnh vực lâm nghiệp

a) Phạm vi theo dõi: Tình hình thi hành pháp luật về giao rừng và chuyển mục đích sử dụng rừng.

b) Thời gian lấy số liệu theo dõi: Từ năm 2021 đến hết năm 2024.

c) Đối tượng theo dõi: Các cơ quan, đơn vị có liên quan đến việc thi hành pháp luật về giao rừng và chuyển mục đích sử dụng rừng trên địa bàn tỉnh.

d) Cơ quan chủ trì: Cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý nhà nước về lĩnh vực lâm nghiệp.

đ) Cơ quan, đơn vị phối hợp: các Sở, ban, ngành liên quan; Ủy ban nhân dân cấp huyện.

1.3. Theo dõi tình hình thi hành pháp luật trong lĩnh vực phòng cháy và chữa cháy

a) Phạm vi theo dõi: Tình hình thi hành pháp luật về các điều kiện an toàn phòng cháy và chữa cháy.

b) Thời gian lấy số liệu theo dõi: Từ ngày 01/7/2024 đến ngày 30/6/2025.

c) Đối tượng theo dõi: Các cơ quan, đơn vị có liên quan đến việc thi hành pháp luật về các điều kiện an toàn phòng cháy và chữa cháy.

d) Cơ quan chủ trì: Công an tỉnh.

đ) Cơ quan, đơn vị phối hợp: các Sở, ban, ngành liên quan; Ủy ban nhân dân cấp huyện.

1.4. Theo dõi tình hình thi hành pháp luật trong lĩnh vực an sinh xã hội

a) Phạm vi theo dõi: Tình hình thực hiện các chính sách hỗ trợ người dân, người lao động, người sử dụng lao động, doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh trong bối cảnh hậu COVID-19.

b) Thời gian lấy số liệu theo dõi: Từ năm 2023 đến hết năm 2024.

c) Đối tượng theo dõi: Các cơ quan, đơn vị có liên quan đến việc thực hiện các chính sách hỗ trợ người dân, người lao động, người sử dụng lao động, doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh trong bối cảnh hậu COVID-19.

d) Cơ quan chủ trì:

+ Cơ quan chủ trì theo dõi tình hình thực hiện các chính sách hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh trong bối cảnh hậu COVID-19: Cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý nhà nước về doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh.

+ Cơ quan chủ trì theo dõi tình hình thực hiện các chính sách hỗ trợ người dân, người lao động, người sử dụng lao động trong bối cảnh hậu COVID-19: Cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý nhà nước về lĩnh vực lao động.

đ) Cơ quan, đơn vị phối hợp: các Sở, ban, ngành liên quan; Ủy ban nhân dân cấp huyện.

2. Các hoạt động theo dõi tình hình thi hành pháp luật trong lĩnh vực trọng tâm, liên ngành

2.1. Ban hành Kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật trong lĩnh vực trọng tâm, liên ngành

a) Nội dung hoạt động: Các cơ quan được giao chủ trì theo dõi tình hình thi hành pháp luật trong lĩnh vực trọng tâm, liên ngành nêu tại Mục B.I.1 Kế hoạch này ban hành kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật về lĩnh vực trọng tâm, liên ngành thuộc lĩnh vực được giao chủ trì.

b) Sản phẩm đầu ra: Kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật về lĩnh vực trọng tâm, liên ngành năm 2025 *(gửi Sở Tư pháp theo dõi chung).*

c) Cơ quan thực hiện: Các cơ quan được giao chủ trì theo dõi tình hình thi hành pháp luật trong lĩnh vực trọng tâm, liên ngành nêu tại Mục B.I.1 Kế hoạch này.

d) Thời gian thực hiện: Xong trước **ngày 20/02/2025**.

2.2. Xây dựng danh mục các văn bản quy phạm pháp luật và hướng dẫn, đôn đốc thực hiện

a) Nội dung hoạt động:

- Tổ chức nghiên cứu, rà soát, tổng hợp để xây dựng hệ thống văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã ban hành đang còn hiệu lực thi hành có nội dung liên quan đến các lĩnh vực theo dõi trọng tâm, liên ngành năm 2025.

- Ban hành văn bản hướng dẫn, đôn đốc các sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã thực hiện công tác theo dõi thi hành pháp luật trong lĩnh vực trọng tâm, liên ngành.

b) Sản phẩm đầu ra: Danh mục các văn bản quy phạm pháp luật trong các lĩnh vực trọng tâm, liên ngành cần theo dõi; các văn bản hướng dẫn, đôn đốc thực hiện công tác theo dõi thi hành pháp luật.

c) Cơ quan thực hiện:

- Đối với Danh mục các văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh: Các cơ quan được giao chủ trì thực hiện theo dõi tình hình thi hành pháp luật trong lĩnh vực trọng tâm, liên ngành nêu tại Mục B.I.1 Kế hoạch này có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan rà soát, lập Danh mục các văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành đang còn hiệu lực thi hành có nội dung liên quan đến lĩnh vực theo dõi trọng tâm, liên ngành năm 2025 được giao chủ trì theo dõi, gửi Sở Tư pháp tổng hợp chung.

- Đối với văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã: Ủy ban nhân dân cấp huyện chỉ đạo Ủy ban nhân dân cấp xã, cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện thực hiện việc rà soát, tổng hợp, lập Danh mục các văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã ban hành đang còn hiệu lực thi hành có nội dung liên quan đến lĩnh vực theo dõi trọng tâm, liên ngành năm 2025, gửi Sở Tư pháp tổng hợp chung.

d) Thời gian thực hiện:

- Các cơ quan nêu tại điểm c Tiểu mục này thực hiện lập Danh mục, gửi Sở Tư pháp tổng hợp trước **ngày 15/3/2025**.

- Sở Tư pháp tổng hợp chung, gửi Danh mục đến các cơ quan, đơn vị liên quan, đồng gửi báo cáo Bộ Tư pháp và Ủy ban nhân dân tỉnh trước **ngày 25/3/2025**.

2.3. Tổ chức thu thập, xử lý thông tin theo dõi tình hình thi hành pháp luật trong lĩnh vực trọng tâm, liên ngành

a) Nội dung hoạt động

- Tiếp nhận, thu thập thông tin phản ánh, dư luận từ các phương tiện thông tin đại chúng; phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của các cơ quan, tổ chức, cá nhân; thông tin từ quản lý nhà nước theo lĩnh vực; thông tin từ kết quả hoạt động của các cơ quan giám sát, kiểm tra, thanh tra, điều tra, xử lý, truy tố, xét xử.

- Xử lý theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cơ quan, người có thẩm quyền xử lý theo quy định tại Điều 14 Nghị định số 59/2012/NĐ-CP *(được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 32/2020/NĐ-CP).*

b) Sản phẩm đầu ra: Văn bản xử lý hoặc văn bản kiến nghị xử lý thông tin về tình hình thi hành pháp luật trong lĩnh vực trọng tâm, liên ngành.

c) Cơ quan, đơn vị thực hiện: Các Sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân cấp huyện.

d) Thời gian thực hiện: Hoàn thành trước **ngày 30/11/2025**.

2.4. Kiểm tra liên ngành tình hình thi hành pháp luật

a) Nội dung hoạt động: Thành lập Đoàn công tác liên ngành và tổ chức kiểm tra liên ngành theo Kế hoạch này và kiểm tra đột xuất việc thi hành pháp luật trong lĩnh vực trọng tâm, liên ngành năm 2025.

b) Phạm vi kiểm tra, đối tượng kiểm tra: Tổ chức kiểm tra tại một số cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc tổ chức thi hành/thi hành pháp luật trong lĩnh vực trọng tâm, liên ngành năm 2025.

c) Sản phẩm đầu ra: Thông báo Kết luận kiểm tra; Báo cáo Kết quả kiểm tra.

d) Thành lập Đoàn công tác liên ngành: Giao Sở Tư pháp tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh thành lập Đoàn kiểm tra liên ngành do đại diện Lãnh đạo cơ quan chủ trì theo dõi thi hành pháp luật trong lĩnh vực trọng tâm, liên ngành năm 2025 làm Trưởng đoàn, thành viên là đại diện các cơ quan, đơn vị có liên quan; tổ chức kiểm tra, báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định.

đ) Đơn vị được kiểm tra: Các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan đến lĩnh vực theo dõi trọng tâm, liên ngành năm 2025.

e) Thời gian kiểm tra: Quý II, III/2025.

Việc kiểm tra đột xuất được thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành, căn cứ vào vụ việc cụ thể.

2.5. Điều tra, khảo sát tình hình thi hành pháp luật trong lĩnh vực trọng tâm, liên ngành

a) Nội dung hoạt động: Tổ chức khảo sát tình hình thi hành pháp luật trong các lĩnh vực trọng tâm, liên ngành năm 2025.

b) Sản phẩm đầu ra: Kế hoạch hoặc Phương án khảo sát; Phiếu khảo sát; Báo cáo tổng hợp kết quả khảo sát; Kết quả xử lý theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cơ quan, người có thẩm quyền xử lý các vấn đề phát hiện qua điều tra, khảo sát.

c) Cơ quan thực hiện: Các cơ quan được giao chủ trì theo dõi tình hình thi hành pháp luật trong lĩnh vực trọng tâm, liên ngành nêu tại Mục B.I.1 Kế hoạch này chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức khảo sát tình hình thi hành pháp luật trong lĩnh vực được giao.

d) Đối tượng điều tra, khảo sát: Cơ quan quản lý nhà nước; cán bộ, công chức và các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân có liên quan.

đ) Thời gian điều tra, khảo sát:

- Các cơ quan tổ chức khảo sát, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh *(đồng gửi Sở Tư pháp để tổng hợp)* trước **ngày 30/9/2025**.

- Sở Tư pháp tổng hợp chung, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Tư pháp trước **ngày 31/10/2025**.

II. THEO DÕI TÌNH HÌNH THI HÀNH PHÁP LUẬT THEO NGÀNH, LĨNH VỰC, ĐỊA BÀN

1. Ban hành, tổ chức thực hiện Kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật năm 2025 theo ngành, lĩnh vực, địa bàn

a) Cơ quan, đơn vị thực hiện: Các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện căn cứ chức năng, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị, địa phương, trên cơ sở lĩnh vực trọng tâm theo dõi của tỉnh và hướng dẫn của các Bộ, Ngành ở Trung ương, ban hành Kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật năm 2025, trong đó xác định rõ lĩnh vực cần theo dõi, đánh giá cho phù hợp với ngành, lĩnh vực, địa bàn. Nội dung kế hoạch phải bao gồm: (i) Mục đích, yêu cầu; (ii) Văn bản quy phạm pháp luật cụ thể hoặc lĩnh vực pháp luật trọng tâm theo dõi, đánh giá; (iii) Các hoạt động cụ thể và tiến độ thực hiện; (iv) Trách nhiệm của cơ quan, tổ chức trong việc thực hiện kế hoạch; (v) Kinh phí thực hiện kế hoạch.

Đối với các cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ ban hành Kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật trong lĩnh vực trọng tâm, liên ngành thì ngoài nội dung trên, kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật năm 2025 còn bao gồm các nội dung tại Mục B.I.2 Kế hoạch này.

b) Thời gian thực hiện:

- Ban hành Kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật: Xong trước **ngày 20/02/2025.**

- Tổ chức thực hiện Kế hoạch: Xong trước **ngày 30/11/2025**.

2. Đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh, Công an tỉnh cung cấp thông tin liên quan đến tình hình thi hành pháp luật, các hành vi vi phạm pháp luật, tội phạm trong lĩnh vực quản lý, điều hành giá các mặt hàng, dịch vụ thiết yếu; lao động, việc làm; xã hội hóa hoạt động công chứng của cơ quan, tổ chức, cá nhân thông qua hoạt động điều tra, truy tố, xét xử, xử lý vi phạm hành chính cho Ủy ban nhân dân tỉnh *(qua Sở Tư pháp);* đồng thời phối hợp với các Sở, ngành trong việc cung cấp thông tin về theo dõi tình hình thi hành pháp luật liên quan đến ngành, lĩnh vực khi nhận được đề nghị.

3. Đề nghị Mặt trận tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức thành viên, Hội Luật gia tỉnh, Đoàn luật sư tỉnh, Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh, các cơ quan thông tin đại chúng cung cấp ý kiến, kiến nghị, phản ánh của cử tri, người dân, doanh nghiệp... liên quan đến tình hình thi hành pháp luật cho Ủy ban nhân dân tỉnh *(qua Sở Tư pháp)*.

C. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trên cơ sở Kế hoạch này, các Sở, ban, ngành cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện có trách nhiệm ban hành Kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật *(đồng gửi Sở Tư pháp để theo dõi),* trong đó bám sát lĩnh vực trọng tâm theo dõi của toàn tỉnh; tổ chức, triển khai thực hiện các nhiệm vụ được phân công; báo cáo kết quả thực hiện với Ủy ban nhân dân tỉnh *(gửi Sở Tư pháp tổng hợp)* trước **ngày 02/12/2025.**

2. Giao Sở Tư pháp theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc các cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch này; tổng hợp, xây dựng báo cáo tình hình thi hành pháp luật chung của tỉnh và kết quả theo dõi tình hình thi hành pháp luật trong lĩnh vực trọng tâm theo dõi trên địa bàn tỉnh báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Tư pháp theo quy định.

3. Kinh phí đảm bảo cho công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật do ngân sách Nhà nước bảo đảm theo quy định của pháp luật về ngân sách và các văn bản pháp luật hiện hành có liên quan./.

Nơi nhận :
- Bộ Tư pháp (báo cáo);
- Thường trực Tỉnh ủy (báo cáo);
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Ban Pháp chế HĐND tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh;
- TAND tỉnh; VKSND tỉnh;
- Công an tỉnh;
- Các cơ quan CM thuộc UBND tỉnh;
- UBND huyện, thành phố;
- Hiệp hội DN tỉnh;
- Hội LG tỉnh; Đoàn LS tỉnh;
- Cổng TTĐT tỉnh (đăng tải);
- Lưu: VT, NC. (Loan)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Hoàng Việt Phương